

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 57

Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư

Chuyên ngữ: Tử Hà

Biên tập: Bình Minh

Giảng ngày 14 tháng 06 năm 2010

Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội HongKong

Các vị pháp sư, các vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 55, hàng cuối cùng.

Lục, vi tế tương dung an lập môn. Đại Sớ viết, như lưu ly bình tịnh đa giới tử. Dĩ thượng các môn hàm minh quang hiệp vô ngại, nhất đa tương dung chi nghĩa, kim thử đệ lục môn, cánh chỉ vô luận như hà vi tế chi trung, diệc khả hàm dung nhất thiết chư pháp, nhất mao nhất trần chi trung vô biên sát hải, nhất thiết chư pháp đồng thời thông hiện, như nhất cảnh trung ương hiện vạn pháp. Chúng ta xem đến đây.

Môn này giảng về vi tế tương dung an lập. Năm môn trước đây, đều thuyết minh về tất cả pháp của thế và xuất thế gian, không một pháp nào ngoại lệ, tất cả đều có quang hiệp vô ngại, tương dung tương tức. Hôm nay đại sư giảng cho chúng ta môn thứ sáu, môn thứ sáu này giảng càng vi tế hơn, bất luận trong vi tế như thế nào, ý nghĩa của câu này rất sâu rộng. Nương theo sự tiên tiến của khoa học, chúng ta thấy báo cáo của các nhà khoa học, trong phòng thí nghiệm họ thấy được, thấy được nguồn gốc của vũ trụ, duyên khởi của vũ trụ, họ báo cáo với mọi người, nghĩa là khoa học lượng tử ngày nay. Trong báo cáo nói, tất cả muôn sự muôn vật trên thế giới, đều do vật chất tương đồng. Vật chất tương đồng này là ánh sáng vô cùng vi tế, danh từ khoa học là quần lượng tử. Tốc độ chấn động của nó, không tương đẳng, có nhanh có chậm. Chúng ta nói nó chậm, cũng không phải vấn đề ta có thể tưởng tượng được. Nói nó nhanh, nhanh đến mức độ nào. Nói nó chậm chậm đến mức độ nào, đều không phải là những thứ chúng ta có thể tưởng tượng được. Tia sáng chấn động chậm sẽ biến thành cố thể, như cát, đá, núi đá, là tần suất chấn động chậm. Nhanh hơn một chút nữa nó biến thành động thực vật. Nhanh nhất là biến thành điện tử. Đây là những điều con người thời cận đại phát hiện ra. Các nhà khoa học còn cho chúng ta biết, giải thích cho chúng ta chân tướng sự thật. Một nhà khoa học người Đức, chuyên môn nghiên cứu về lượng tử lực học đã nói rằng: Duyên khởi và sự tồn tại của tất cả vật chất trên thế gian này, đều do một sức mạnh khiến cho nguyên tử và phân tử chấn động.

Đạo Phật nói tự tánh là thanh tịnh, quang minh là vĩnh hằng, là bất động. Khi Lục Tổ Huệ Năng khai ngộ, ngài đã dùng ngôn từ đơn giản nói lên chân tướng sự thật. Các nhà lượng tử lực học nói nguyên tử, điện tử, quang tử, đều là vật chất. Vật chất không

tách rời chân động, cũng có nhà khoa học gọi là ba động, cùng chung một ý nghĩa. Từ đó chúng ta mới biết được, tần suất chân động và ba động chung một ý nghĩa. Nếu không có ba động này, thì chẳng có hiện tượng. Điều này gần giống với vũ trụ duyên khởi trong Phật pháp thường nói. Đức Phật dạy, đây cũng là cảnh giới ngài đã thân chứng. Ngài chứng được cách nào? Ngài thấy được từ trong thiền định thâm sâu. Thiền định là gì? Thiền định là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng. Tâm thanh tịnh sanh trí huệ, tâm bình đẳng chính là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Công phu của người xưa đều học tập trong thiền định, nói công phu là nói về thiền định, thiền định chính là tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh của quý vị đến trình độ nào? Đức Phật dạy chúng ta, tâm thanh tịnh này tất cả mọi người đều có, là chân tâm, là bản tánh của tất cả chúng ta, nó vốn như vậy. Bây giờ thì sao? Bây giờ vẫn như vậy? Sao biến thành phàm phu lục đạo? Trong kinh điển đại thừa nói rất rõ ràng, chúng ta quên mất, quên mất nên mê lầm, không dùng chân tâm. Có chân tâm mà không dùng nó. Chúng ta dùng tâm nào? Dùng vọng tâm. Thế nào là vọng tâm? Trong giáo lý đại thừa nói a lại da chính là vọng tâm. Học Pháp Tướng Tông, đây không phải là môn học chuyên của chúng ta, ta học một chút kiến thức như Bách Pháp Minh Môn Luận, Duy Thức Tam Thập Tụng, chúng ta đã học qua những môn này rồi.

Nhất niệm bất giác gọi là vô thủy vô minh. Vì sao gọi là vô minh? Bởi chân tâm là quang minh. Ba động cực kỳ vi tế vừa khởi, quang minh biến mất, quang minh biến thành đen tối, cho nên gọi sự đen tối đó là vô minh, vô minh chính là đen tối, là vọng tâm. Thật không may mắn vọng tâm đã làm chủ, chân tâm đứng bên cạnh không khởi tác dụng. Lục đạo như vậy, pháp giới Tứ Thánh cũng như vậy. Khi nào giác ngộ không dùng vọng tâm? Quý vị nên biết, chúng ta khởi tâm động niệm, ý niệm đầu tiên nghĩ gì? Nghĩ đến ta. Bất luận vô tâm hay cố ý, chắc chắn niệm đầu tiên là ta, không quên được ta. Đức Phật dạy, lục đạo chúng sanh, ý niệm về ta là giả chẳng phải chân. Cho nên trong lúc giảng dạy, đức Phật thường nói vô ngã, đây là chân chẳng phải giả. Người học Phật, nhất là hàng sơ học, nghe nói vô ngã là sợ, vô ngã thì tiêu rồi, cho nên họ không dám vào đạo Phật. Đức Thế Tôn đã dùng phương tiện thiện xảo trước nói về ẩn hiển, đối với hàng sơ học, đức Phật không nói về vô ngã. Đức Phật nói có ngã, có ngã mọi người sẽ hưng phấn, có Thường, Lạc, Ngã, Tịnh. Đức Phật không vọng ngữ, thật có Thường, Lạc, Ngã, Tịnh. Ngã có nghĩa là gì? Ngã có nghĩa là chủ thể, là tự tại. Đức Phật thêm cho nó ý nghĩa. Nghĩ thử xem, ngày nay chúng ta có ngã, trong đó có ý nghĩa chủ thể hay không? Có tự tại không? Tự tại chính là vô ngại trong Thập Huyền Môn đề cập đến, sự sự vô ngại. Chúng ta không cảm nhận được mình có thể làm chủ thể. Nếu ta có chủ thể, ta hy vọng vinh hoa phú quý, mạnh khỏe sống lâu, làm được chăng? Không làm được. Không làm được là không có ngã, thật sự làm được mới là ngã. Khi nào quý vị tìm được ngã. Trong Thiền Tông có câu thoại đầu: “bản lai diện mục trước khi cha mẹ sanh ra”. Đó là gì? Đó là tự tánh. Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, là tìm lại được ngã. Có Ngã, có Thường. Thường là gì? Thường là bất sanh bất diệt. Có Lạc, Lạc nghĩa là gì? Lạc nghĩa là vĩnh viễn không khổ, gọi là Lạc. Lạc không phải là hoan lạc,

không phải là rất vui, không phải ý nghĩa này. Hỷ, nộ, ái, ó, ai, lạc, dục, được gọi là thất tình. Thất tình ngũ dục đều là khổ. Cho nên Lạc trong đạo Phật không phải là tương đối, không phải đối lập với khổ. Không có nghĩa quý vị vui, người ta khổ. Đạo Phật nói hoan lạc cũng là khổ. Hoan lạc là gì? Hoan lạc là Hoại Khổ. Nó không thể vĩnh viễn bảo trì, nó là một sát na rất ngắn, khiến cho quý vị hưng phấn một chút, như ngày nay chúng ta nói hút á phiện, hút heroin. Cái lạc đó không thể gọi là vui, đó là khổ. Cái gì là Lạc? Sau sự hưng phấn đó là khổ không thể nói hết. Đức Phật nói cho chúng ta biết, chúng ta tư duy quan sát xem, không sai một chút nào, đó là thật không phải giả đâu. Đạo Phật nói Lạc, ly khổ chính là Lạc. Thất tình lục dục là khổ, sanh lão bệnh tử là khổ, mê hoặc điên đảo là khổ. Đức Phật nói những ý nghĩa này, chúng ta phải dùng tâm cảm nhận, mới đạt được sự thọ dụng chân thật ở trong đó. Cuối cùng là Tịnh, là thanh tịnh, thanh tịnh là vui. Trong kinh Lăng Nghiêm đức Phật dạy: “tịnh cực quang thông đạt”. Tịnh đến một trình độ nhất định trí huệ sẽ khai mở, hốt nhiên đại ngộ. Đại ngộ là gì? Đối với chân tướng của vũ trụ nhân sinh, trong những buổi giảng chúng tôi thường dùng sáu chữ: tánh tướng, lý sự, nhân quả của tất cả các pháp, đều hiểu hết. Thật sự hiểu rõ này là Lạc, đạo Phật nói pháp hỷ sung mãn. Khổng Tử cũng nói: “học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ”. Sự hỷ duyệt này không đến từ bên ngoài, hỷ duyệt ở đây là hiểu rõ, hiểu rõ chân tướng của tất cả pháp, sanh ra lạc, được phát ra từ nội tâm, từ trong tự tánh lưu xuất ra, đây là chân lạc. Lạc của phàm phu được đến từ bên ngoài, cho nên nó không phải là chân lạc. Từ trong tự tánh lưu xuất ra là tánh đức, tánh đức lưu xuất ra, là chân thật, là vĩnh hằng, không hề gián đoạn, là thường sanh hoan hỷ tâm, cho nên nó có ngã. Hiện nay chúng ta mê mờ trong lục đạo, không còn chân ngã nữa, xem thân này là ta, nó là giả. Thân này ta không làm chủ được, mỗi năm mỗi năm suy thoái, thời gian qua đi quá nhanh.

Còn nhớ tôi đến Hongkong giảng kinh năm đó, là năm 1977, tôi 50 tuổi, khi nói chuyện với các bạn đồng tu, hơn 30 năm về trước, rất nhiều đồng tham đạo hữu đã không còn, thời gian bằng một khảy móng tay, con người đã già rồi. Đó là gì? Đó là do ta không làm chủ được, đây chính là không tự tại. Y theo định nghĩa của đức Phật mà nói thì đó là vô ngã, cho nên nó là giả. Chư vị tổ sư thường nói: “mượn giả tu chân”, ý nghĩa của câu này thâm sâu, nói rất hay. Chúng ta đến thế gian này bằng cách nào? do nghiệp báo mà đến. Ngày xưa tạo thiện nghiệp, thiện nghiệp gặp duyên quả báo hiện tiền, đầu thai về cõi người, điều này trong kinh giáo nói rất rõ. Tạo nghiệp gì? Trung phẩm thiện nghiệp, Ngũ Giới hoặc Ngũ Thường của đạo Nho đều được cả, đều thông hết. Ngũ Thường: nhân, lễ, nghĩa, trí, tín. Đòi trước nghiêm chỉnh học tập, thực hành giỏi, đó chính là nghiệp nhân thọ thân người trong lục đạo. Mỗi chúng ta được thân người, tương đồng với nghiệp nhân quá khứ. Y lý mà nói mỗi đời mỗi đời, hương thượng nâng cao mới được. Đây mới là chánh lý. Cũng là điều người xưa nói: “nhân chi sơ tánh bản thiện”. Thiện ở đây là thiện đối với ác, đời quá khứ quý vị tu thiện nhân, kiếp này được thân người, kiếp này tiếp tục tu thiện không khó đâu, từ cõi người nâng cao lên cõi trời, có khả năng đến cõi trời dục giới, trời sắc giới, trời vô sắc giới, chỉ do

gặp duyên bất đồng. Ngày nay chúng ta nói: “nhân chi sơ tánh bản thiện”, không phải thiện đối với ác, mà là tự tánh viên mãn, đó là gì? Dùng Phật pháp để giải thích, giống như tiền sĩ Thang Ân Tử từng nói: Phật pháp khiến cho nền văn hóa xưa thêm phong phú, là ý nghĩa này. Dùng Phật pháp giải thích từ thiện này, nâng cao cảnh giới như đại thừa Phật giáo, nhưng người đời xem “nhân chi sơ tánh bản thiện”, là thiện đối với ác. Đời quá khứ tu thập thiện kiếp này được thân người. Vì sao con người bây giờ quên mất đức hạnh trong đời quá khứ? Người xưa thường nói: ‘gần mực thì đen, gần đèn thì sáng’. Xã hội ngày nay nhiễm ô, vấn đề này rất nghiêm trọng. Chúng ta thấy quả địa cầu, bất luận khu vực nào, đều chú trọng nền giáo dục luân lý, đạo đức, nhân quả, ngày nay không nói đến, không nói đến thì loạn đấy, không còn thị phi, không có chánh tà, không có chuẩn mực, tạo nên một xã hội loạn động. Trong sự loạn động đó, con người lại tạo ác nghiệp, chứ không tạo thiện nghiệp. Thế nào là ác nghiệp? tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm đối với mình có lợi ích hay không, chứ không nghĩ đến người khác. Người xưa biết nghĩ đến người khác. Người thời nay không có. Mấy ngàn năm trước người phương tây, tiếp nhận nền giáo dục tôn giáo. Tôn giáo là hay, trong đó có nhân quả, đạo đức, luân lý. Trong Tân Cựu Ước nói về mười giới, rất giống Thập Thiện trong đạo Phật. Khi chúng tôi tiếp xúc với những tôn giáo khác, giới luật, quy tắc rất hay, có thiện ác, tà chánh, mực thước, thân cận bậc thánh hiền, “phiếm ái chúng nhi thân nhân”, thân cận bậc nhân từ, bậc hiền thánh, sẽ nâng cao. Quý vị xem từ trung phẩm thập thiện, được thân người, tiếp tục hành thiện, thượng phẩm thập thiện kiếp sau được sanh lên cõi trời, cứ thế hướng lên là chính xác. Ngày nay chúng ta đọa lạc, đọa lạc là sao, là rời xa nền giáo dục của thánh hiền, nhiễm tà ác nghiêm trọng. Điều này phiền phức lớn, tự tư tự lợi là tà ác, danh văn lợi dưỡng là tà ác, tham thủ ngũ dục lục trần là tà ác, tham sân si mạn là tà ác. Nếu quy về luân lý mà nói, bất trung bất hiếu là tà ác, bất nhân bất nghĩa là tà ác, không biết tôn sư trọng đạo là tà ác. Người xưa nói đến ân điển, có hai người ân lớn nhất đối với chính mình. Một là ân dưỡng dục của cha mẹ, hai là ân dạy dỗ của thầy giáo. Người xưa xem thầy giáo và cha mẹ mình không hai không khác. Từ danh xưng của người xưa, quý vị dễ dàng cảm nhận được, từ xưa đến nay có danh có tự. Danh do cha mẹ đặt cho, gọi là mệnh danh, khi chưa thành niên gọi là đồng tử, mọi người đều gọi tên quý vị, đều gọi danh tự của quý vị. Thành niên rồi, nam tử hai mươi tuổi hành quan lễ, quan lễ chính là mang mũ, mang mũ nói lên quý vị đã thành niên, là người lớn chứ không còn là trẻ nhỏ nữa. Người nữ mười sáu tuổi chắt đầu có nghĩa là thành niên rồi, người đồng bồi cho quý vị tự, từ đó về sau gọi tự chứ không gọi tên nữa, tên chỉ riêng cha mẹ gọi thôi, suốt đời cha mẹ gọi tên, cô bác trong nhà, ông bà nội gọi tự chứ không gọi tên quý vị. Vì sao vậy? vì tôn trọng quý vị, cho nên chỉ cha mẹ gọi tên quý vị. Quý vị làm quan trong triều đình hoàng đế cũng gọi quý vị bằng tự chứ không gọi tên, tôn trọng quý vị, tôn trọng người khác. Nhưng bản thân quý vị nhất định phải xưng tên, vì sao vậy? vì quý vị khiêm hạ, cho nên phải hiểu, bản thân mình nhất định phải xưng tên. Ngoài cha mẹ ra vẫn còn một người nữa gọi tên quý vị, là thầy giáo, địa vị của thầy giáo bằng địa vị của cha mẹ. Đây chính là ân đức lớn nhất. Xem trong tang lễ cũng

có thể nhận ra, cha mẹ qua đời phận làm con phải thủ hiếu ba năm, mặc đồ chế, thầy giáo qua đời để tang ba năm, không có đồ chế, tôn trọng thầy giáo.

Chúng ta học tịnh tông, tu học nương theo nguyên tắc hướng dẫn tối cao, là Tịnh Nghiệp Tam Phước trong kinh Quán Vô Lượng Thọ, đây là nguyên tắc hướng dẫn tối cao cho những người tu tịnh độ, cần nên tuân thủ. Tam Phước Tam Điều tổng cộng có mười một câu, điều thứ nhất bốn câu: “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”, cho nên bắt hiếu phụ mẫu, không kính sư trưởng, gọi là bội sự phản đạo, bắt hiếu phụ mẫu bằng với tội này. Không nên cho rằng chính mình làm không sao hết, không phải vậy đâu, quý vị ảnh hưởng xã hội đấy. Xã hội thấy quý vị là người bắt hiếu cha mẹ, họ sẽ học theo. Quý vị có chịu trách nhiệm không? Cho nên “học vi nhân sư, hành vi thế phạm”, điều này tích công đức lớn, mình phải làm mô phạm cho người khác thấy, để người ta học theo, mình không nên làm mô phạm xấu. Quý vị khiến cho con người trong xã hội hư, tội này rất nặng. Cho nên chúng ta phải từ vũ trụ duyên khởi, nhân sinh duyên khởi, sau đó mới có thể cảm nhận được thế nào gọi là tùy thuận tánh đức. Tùy thuận tánh đức là tối thiện, tối hay. Cổ thánh tiên hiền nói đến Ngũ Luân, Ngũ Thường, Tứ Duy, Bát Đức, không phải do ai phát minh ra, hay sáng tạo ra, mà đó là tánh đức. Tự tánh của con người vốn là như vậy, đây gọi là thiện, tánh bản thiện nó vốn là như vậy. Bậc thánh nhân và người thông minh phát hiện ra, phát hiện ra tự nhiên họ sẽ tuân thủ, khởi tâm động niệm, đối nhân xử thế, tuyệt đối không làm trái ngược tánh đức. Tùy thuận tánh đức được tôn xưng là thánh nhân, hiền nhân, quân tử. Đời đời kiếp kiếp truyền thừa, từ nhỏ đã được dạy rồi, mọi người trong xã hội đều làm như vậy. Nhưng xã hội ngày nay không được như thế. Điển hình như Hongkong đây, lần đầu tiên tôi đến Hongkong, vào năm 1977, môi trường ngày đó và Hongkong bây giờ hoàn toàn không giống nhau. Hongkong khi đó rất đẹp, giống như lời người xưa nói: “thế phong nhật hạ”. Chẳng riêng Hongkong mà toàn thế giới. Vì sao ngày nay thiên tai hưng khởi? vì sao có nhiều như thế? Tất cả đều có nguyên nhân của nó.

Đạo Phật dạy quan trọng là phá mê khai ngộ, dạy con người giác ngộ, dạy con người nhận biết chân tướng vũ trụ nhân sinh. Cho nên các nhà khoa học phát hiện ra vật chất trên thế gian này, sự khởi đầu và tồn tại của nó, đều có một sức mạnh đang chấn động, nếu không chấn động thì chẳng có. Sức mạnh này đạo Phật gọi là nghiệp lực. Nghiệp lực không thể nghĩ bàn. Nghiệp lực là gì? Nói về duyên khởi của vũ trụ, nghiệp lực của A lại da, nhưng khi nói về tam tế tướng thì không nói đến nghiệp lực mà nói đến nghiệp tướng, ba loại hiện tượng: nghiệp tướng của A lại da, chuyển tướng, cảnh giới tướng. Đây là danh từ Phật học. Nghiệp tướng chính là sức mạnh mà các nhà khoa học nói, nhưng họ không biết được sức mạnh này từ đâu mà có, họ không nói rõ, chỉ nói rằng trong vũ trụ có một sức mạnh. Đạo Phật nói: “một niệm bất giác mà có vô minh”. Tự tánh hiện ra huyền tướng, gọi là A lại da. A lại da hiện huyền tướng, các nhà Duy Thức Học gọi là một nửa chân một nửa vọng. Vì sao vậy? Bởi thể là tự tánh, tướng hiện và tác dụng của nó là huyền tướng, không tách rời thể. Tách rời thể nó không có

cách nào hiện ra huyễn tướng, cho nên danh từ triết học gọi là bản thể. Thể không có hình trạng, không phải hiện tượng vật chất, cũng chẳng phải hiện tượng tinh thần, nhưng hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần đều từ nó sanh khởi. Nguyên nhân sanh khởi gọi là nghiệp tướng, chính là sức mạnh này. Từ sức mạnh chấn động này sanh ra. Chuyển tướng và cảnh giới tướng, chuyển tướng là hiện tượng tinh thần, cảnh giới tướng là hiện tượng vật chất. Duy Thức nói về tứ phần: tự chứng phần, kiến phần, chứng phần. Kiến phần là hiện tượng tinh thần, tướng phần là hiện tượng vật chất, tự chứng phần là bản thể, là tự tánh, là chân. Tự chứng phần là chân, kiến phần và tướng phần là giả. Cái gì là chân? Cái gì là vọng? Phật pháp định nghĩa: có sanh có diệt là vọng, không sanh không diệt là chân. Tự chứng phần không sanh diệt, kiến phần và tướng phần đều có sanh diệt. Như thế chúng ta dễ hiểu hơn. Đôi khi Duy Thức nói tứ phần gồm chứng tự chứng phần, chứng tự chứng phần là tánh giác, nghĩa là quý vị hiểu được. Vì sao quý vị hiểu được? Bởi có chứng tự chứng phần, cho nên chứng tự chứng phần là năng duyên trong tự chứng phần.

Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật dạy: “Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí huệ của Như Lai”. Chứng tự chứng phần là trí huệ, trí huệ hiện tiền sẽ hiểu rõ. Trí huệ là chân chẳng phải giả, trí huệ không phải là tri thức, tri thức là giả, trí huệ là chân. Đạo Phật nói về điều này rất rõ ràng, các nhà khoa học cũng nói rất rõ. Họ nói nhất định chúng ta phải tin rằng, đằng sau sức mạnh này có tâm trí tồn tại. Tâm linh, tâm trí này mới là nguồn gốc của vật chất và tinh thần, cũng chính là bản thể. Đứng về mặt lý luận phân tích thì nó có thứ này, cái này đạo Phật gọi là tự tánh.

Từ trong kinh văn và cách nói của các nhà khoa học, chúng ta có kết luận rằng, vạn pháp trong vũ trụ này là một thể. Hơn ba ngàn năm trước đạo Phật đã nói rõ: tự tánh năng hiện năng sanh, A lại da năng biến, A lại da năng biến y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới. A lại da là gì? A lại da chính là ba động. Tự tánh bất động, đại sư Huệ Năng nói: “Đâu ngờ tự tánh vốn không dao động”, trong kinh điển đại thừa thường nói: tự tánh bản định. Bởi tự tánh bản định cho nên định vô cùng quan trọng, quý vị chẳng thể không tu định. Định càng thâm sâu sức khỏe càng tốt, tốt đối với sức khỏe của thân tâm. Vì sao vậy? Bởi tất cả các tế bào trong cơ thể của ta đang động, nếu nó bất động sẽ không còn nữa. Nó sinh ra hiện tượng ba động, ba động có quy luật, ba động bình thường là mạnh khỏe, nếu ba động với tốc độ nhanh hoặc chậm, tế bào có sự biến hóa, sự biến hóa này mang đến mầm mống bệnh tật. Vì sao vậy? Vì nó không bình thường. Cho nên con người khi ở trong định là bình thường, cả cơ thể phục hồi trở lại bình thường, muôn vạn hình tượng trong vũ trụ cũng bình thường. Làn sóng tư tưởng của chúng ta ảnh hưởng khắp vũ trụ, ảnh hưởng sơn hà đại địa, ảnh hưởng hoa cỏ cây cối, ảnh hưởng tất cả chúng sanh. Cho nên Phật giáo đại thừa và khoa học hợp lại mà xem thì rất thú vị. Cho nên đoạn cuối trên đề kinh này, đưa ra đại cương tu tập cho chúng ta. Tu tập điều gì? Tu thanh tịnh, bình đẳng, giác. Ba thứ này hoàn toàn tùy thuận tánh đức. Được quả báo gì? Được quả báo đại thừa vô lượng thọ trang nghiêm. Đại thừa là trí

huệ, vô lượng thọ là đức tướng. Đạo Phật cho rằng vô lượng thọ là đức thứ nhất, có rất nhiều đức, đức thứ nhất chính là thọ mạng, nếu không có thọ mạng thì chẳng có những thứ khác, không thể đạt được, cho nên thọ mạng là đức thứ nhất. Trang nghiêm là đẹp. Tu nhân chứng quả đều ở trên đề kinh này.

Hôm nay nói về môn thứ sáu. “Cực kỳ vi tế chi trung”. Dùng khoa học ngày nay mà nói, trong lượng tử lực học gọi là quần lượng tử, vi tế là quần lượng tử, tiểu quang tử trong quần lượng tử vi tế. Trong Phật pháp dùng một vi trần thay thế cho nó, vi trần thay thế cho vật chất, một hiện tượng vật chất. Hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần miên viễn không tách rời nhau, nó đồng thời sanh khởi. Cho nên các nhà lượng tử lực học nói: bất cứ vật chất nào đều cũng có làn sóng thông tin bên trong, làn sóng thông tin này là tinh thần, Phật pháp gọi là thọ tướng hành thức, tất cả vật chất đều có thọ tướng hành thức. Những điều thâm áo này, các nhà khoa học thời cận đại từ từ đã phát hiện, họ biết được và đã nói ra, những điều này được các nhà khoa học tiên tiến phát hiện, tuy phát hiện nhưng họ chưa đạt được sự tác dụng thù thắng. Đạo Phật nhận biết từ trong thiên định, thật sự đạt được lợi ích thù thắng. Cá nhân mỗi người đạt được thân tâm khỏe mạnh, thanh tịnh tự tại, đây là lợi ích của mỗi người. Lợi ích cho người khác thì sao? Quý vị không cần tác ý phóng ánh hào quang tự nhiên, đạo Phật gọi là quang, khoa học gọi là ba động. Ba động của quý vị đều là thiện, hoàn toàn tương ứng với tự tánh. Ba động của con người trong xã hội ngày nay là loạn, trái ngược với tánh đức, giống như sóng gió lớn, quý vị là người rất bình tĩnh, ba động bình tĩnh, so với sóng to gió lớn, sóng gió đó sẽ giảm nhẹ đi, bên đây khởi lên một chút bên đó sẽ giảm nhẹ xuống. Đó là gì? Là hóa giải thiên tai, sóng to gió lớn là thiên tai, quý vị có thể hóa giải nó. Bên đó sóng to, bên này sóng nhỏ, có khởi được tác dụng chẳng? Được! Người xưa thường nói: “tà không thắng chánh”. Cũng có nghĩa là sức mạnh của chánh lớn hơn tà rất nhiều.

Gần đây tôi đọc cuốn sách, tác giả người ngoài quốc, dịch thành tiếng Trung, trong cuốn sách này cho chúng ta biết một thông tin, số ít người cầu nguyện, có thể hóa giải nghiệp chướng do nhiều người tạo nên. Ngày nay chúng sanh trên toàn thế giới tạo nghiệp, tạo nghiệp bất thiện. Nhân khẩu trên thế giới có khoảng hơn sáu mươi ức người. Cần bao nhiêu người thật sự quay đầu, đoạn ác tu thiện, chuyển mê khai ngộ? Tám ngàn người là đủ rồi, có thể duy trì hiện trạng thế giới này, không đến nỗi bị hủy diệt. Họ đưa ra tám ngàn người, không khó tìm đâu. Nếu chúng ta dùng mạng Internet, ti vi vệ tinh, tôi tin rằng chúng ta ở đây hô hoán một chút, ai thật sự có thể phát tâm, buông bỏ tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, chuyển ác thành thiện, chuyển nhiễm thành tịnh, chuyển mê khai ngộ, sẽ giúp được thế giới này hóa giải thiên tai. Có ai chịu làm chẳng? Có đấy! Tôi tin không phải chỉ có tám ngàn người, tám vạn người cũng có. Càng đông người sức mạnh càng lớn, chẳng phải không làm được, thật sự làm được đấy. Cho nên đến thế gian này cần phải giác ngộ, giác ngộ rồi nên làm người cứu thế, không nên tạo nạn ở thế giới này. Quay đầu rồi, quý vị nhìn lại mà xem, tất cả những dự ngôn về thiên tai,

các nhà khoa học đưa ra số lượng thiên tai, đều có thể thay đổi được. Bản thân các nhà dự ngôn nói rất hay, dự ngôn không phải là kết quả, có rất nhiều kết quả bất đồng, quan trọng ở chỗ chúng ta nghĩ thế nào, làm thế nào để quyết định kết quả của nó mà thôi. Nếu chúng ta không quay đầu, không sửa đổi, vẫn ngu si tự tư tự lợi, tôn người lợi mình, thì dự ngôn đó rất chính xác, thiên tai sẽ xảy ra giống như lời họ vậy, không hề sai chạy. Nếu chúng ta ngày nay giác ngộ, sức mạnh của ý niệm lớn như vậy, chánh niệm hóa giải được tà niệm. Chúng ta có thể nói như thế này, hóa giải tà niệm sanh ra quả ác, nó thật sự có sức mạnh đó. Điều này trong Phật pháp có thể nói thông được, các nhà khoa học cũng chứng minh cho ta thấy rồi.

Trong cực kỳ vi tế của môn này, “diệc khả hàm dung nhất thiết chư pháp”. Nhất thiết chư pháp ở đây là tất cả pháp trong biến pháp giới hư không giới, chẳng phải một quả địa cầu. Các nhà khoa học gọi là vũ trụ, tất cả pháp trong vũ trụ, trong cực kỳ vi tế có thể ba dung. Dưới đây nói:

Nhất mao nhất trần chi trung, vô biên sát hải, nhất thiết chư pháp, đồng thời thông hiện.

Nhất mao là cọng lông của chúng ta, là vật nhỏ nhất trong chánh báo. Đức Phật thường dùng từ mao đóa. Đầu cọng lông này càng nhỏ hơn. Nhất trần là vi trần, một hạt vi trần, vi trần mắt thường không thấy được. Trong kinh đức Phật thường nói, trong kinh nói vi trần, lục đạo phạm phu không thể thấy được, chư thiên ở hai mươi tám tầng trời, chư thiên tuy có thiên nhãn cũng không thấy được. Ai thấy được? Người chứng quả vị A La Hán thấy được vi trần. Có bao nhiêu vi trần? Dưới lớp kính hiển vi cao cấp ngày nay, chúng ta thấy quần lượng tử đó có phải vi trần trong kinh đức Phật nói hay không? Chúng ta sẽ biết được điều này. Nhưng vi trần còn có nhỏ hơn nữa, gọi là sắc tụ cực vi, nhỏ hơn gọi là cực vi chi vi. Trong kinh vi trần nhỏ nhất gọi là cực vi chi vi, không thể nhỏ hơn nữa, nhỏ hơn nữa sẽ không còn. Bồ Tát Di Lặc nói, một khảy móng tay có ba mươi hai ức bá thiên niệm, niệm niệm thanh hình, đó là vi trần. Mỗi niệm là một vi trần, “hình giai hữu thức”, mỗi hạt vi trần đều có đủ thọ tướng hành thức. Các nhà khoa học cho biết, tiểu quang tử, nghĩa là lượng tử. Vật chất từ đâu mà có? Vật chất chính là hiện tượng tiểu quang tử tích lũy liên tục, hiện tượng tiểu quang tử tích lũy liên tục. Chúng ta thấy vật chất muôn hình muôn vẻ, chúng đều do tần suất ba động không giống nhau, có sự nhanh chậm khác nhau, ngoài những thứ này ra không có vật chất. Chúng ta nên biết, mắt thường thấy một hạt vi trần rất lớn, bao nhiêu lượng tử tích tụ lại, tần suất chậm khiến chúng ta có thể tiếp xúc đến một hạt vi trần. Nhưng đức Phật cho biết, trong một hạt vi trần này, có tin tức cả một vũ trụ, hàm dung nhất thiết chư pháp.

“Vô biên sát hải, nhất thiết chư pháp, đồng thời thông hiện”. Ở đâu vậy? ở trong một vi trần, dùng danh từ khoa học ngày nay, gọi là một tiểu quang tử trong quần lượng

tử. Vô biên sát hải, nhất thiết chư pháp đều ở trong đó, đạo Phật nói như vậy, các nhà lượng tử lực học chưa phát hiện ra, họ chỉ phát hiện ra tiểu quang tử, nhưng không biết rằng trong tiểu quang tử vẫn còn cả một thế giới. Thật là không thể nghĩ bàn! Như thế mới nói rõ chân tướng sự thật cho chúng ta biết.

Dưới đây đưa ra một ví dụ: “như nhất kính trung ương hiện vạn tượng”. Ví dụ này giống như chúng ta dùng chiếc gương nhỏ, ngày nay dùng máy chụp hình là ví dụ hay nhất, ống kính của máy chụp hình rất nhỏ, cảnh giới tương bên ngoài lớn cỡ nào, cũng có thể thu nó vào trong ống kính được, trong thước phim chúng ta thấy rất rõ ràng. Ống kính đó được ví dụ cho vi trần, một vi trần, tất cả cảnh giới tương bên ngoài đều nằm trong đó. Đây là ví dụ, người xưa nói rất hay, chỉ có thể đưa ra ví dụ hơi giống thôi, không cách nào đưa ra ví dụ đúng như sự thật được. Từ ví dụ đó chúng ta dụng tâm tư duy, quan sát. Đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn, giới khoa học ngày nay vẫn chưa làm được, giới khoa học chỉ nói đến nhất mao nhất trần, trong nhất mao nhất trần vẫn còn có vật chất nhưng họ chưa phát hiện ra. Sao đức Phật phát hiện ra? Điều này chúng ta nên biết, nếu không biết sẽ sanh tâm hoài nghi Phật pháp. Trong thiên định Đức Phật đã phát hiện ra, ngài nhìn thấy từ tâm thanh tịnh tột cùng. Trong giáo pháp đại thừa đức Phật thường dạy, ai là người thấy được cảnh giới A Lại Da? Bồ Tát bát Địa, Thất Địa trước nghe đức Phật nói họ biết được, họ biết được việc này, bản thân họ từng bước từng bước tiếp cận và chứng được, đến Bát Địa thì thấy được, tận mắt thấy được chân tướng sự thật. Bát Địa rất cao, Cửu Địa, Thập Địa, Đẳng Giác, Diệu Giác, 51 địa vị Bồ Tát, năm địa vị cao nhất là Bát Địa, Cửu Địa, Thập Địa, Đẳng Giác, Diệu Giác, năm địa vị cao nhất đây sẽ thấy rõ sự việc này, là cảnh giới thân chúng, chứ không phải do suy tưởng. Cho nên quý vị có thể nói Phật pháp không phải là khoa học sao? Nên tin tưởng những điều đức Phật dạy, nhưng không phải chỉ tin tưởng là đủ, tin tưởng cái đó vẫn là của đức Phật chứ không phải của quý vị, quý vị không được lợi ích. Làm thế nào để được lợi ích? Đức Phật dạy quý vị phải thân chứng, chứng được cảnh giới tương đồng với ngài quý vị sẽ được lợi ích. Như thế sự học tập của quý vị mới viên mãn, nếu không nhập cảnh giới này chẳng thể gọi là viên mãn, nó chẳng phải của quý vị, mà chỉ nghe người ta nói thôi. Nhất định quý vị phải hạ thủ công phu.

Làm thế nào để đạt được thiên định thâm thâm? Không gì khác hơn ngoài buông bỏ, cái gì cũng phải buông bỏ. Vì sao vậy? Bởi trong tự tánh không có gì hết. Chỉ cần một thứ không buông bỏ đó cũng là chướng ngại rồi. Bạc lợi căn, họ có khả năng nhất thời đốn xả. Khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, ngài đã thị hiện cho chúng ta thấy, chúng ta có thể nói là một niệm đốn xả. Niệm ở đây như Bồ Tát Di Lặc nói, một khảy móng tay có ba mươi hai ức bá thiên niệm, một niệm trong đó, chỉ cần một niệm đốn xả, đoạn hết, tự tánh viên mãn sẽ hiện tiền. Gọi đó là một niệm đốn chứng, phàm phu thành Phật chỉ trong một niệm, một niệm đoạn hết, giống như Vĩnh Gia đại sư nói trong Chúng Đạo Ca: “giác hậu không không vô đại thiên”. Tịnh độ tông gọi cảnh giới đó là trở về Thường Tịch Quang, không còn đại thiên thế giới nữa, Thật Báo Trang

Nghiêm độ của Chư Phật Như Lai cũng không có, trở về tự tánh viên mãn. Tự tánh là gì? Là đại quang minh tạng. Đức Phật dùng những thứ này để miêu tả tự tánh. Quý vị đã trở về Thường Tịch Quang, vừa khởi một niệm như vậy, A Lại Da xuất hiện ngay, tuy A Lại Da xuất hiện nhưng nó không khởi tác dụng. Khi đó là gì? Là Thật Báo Trang Nghiêm độ. Thật Báo Trang Nghiêm độ là tam tế tướng của A Lại Da hiện tiền, vì chưa có phân biệt chấp trước, nó không khởi lên tác dụng đó. Nếu một niệm tâm phân biệt khởi lên, ngay lập tức Thật Báo độ sẽ không còn, nhanh quá! Ý niệm làm chủ tất cả. Quý vị xem, có phân biệt là pháp giới Tứ Thánh xuất hiện, có chấp trước là lục đạo xuất hiện. Trong lục đạo có thiện niệm thiện hành, ba đường lành xuất hiện, ác niệm ác hành, ba đường ác xuất hiện. Tất cả đều do ý niệm làm chủ. Cho nên niệm lục không thể nghĩ bàn. Thật sự hiểu được đạo lý này rồi, chúng ta muốn thân tâm mình mạnh khỏe, làm được chăng? Được! được thân kim cương bất hoại giống như Chư Phật Như Lai vậy. Tất cả ý niệm toàndều không còn, thuần tịnh thuần thiện, đó chẳng phải là Phật thân sao? Đạo lý là như vậy.

Các nhà khoa học nói rằng, cơ thể con người do tế bào hợp thành, những tế bào này hàng ngày thay cũ đổi mới, hàng ngày những tế bào trên người có cái biến mất, có cái thêm vào. Điều này chúng ta hiểu được. Một chu kỳ là bảy năm, trong bảy năm những tế bào cũ trên cơ thể hoàn toàn biến mất, thay vào đó những tế bào mới, bảy năm một lần, bảy năm một lần. Người bảy mươi tuổi là đổi được mười lần. Tôi nghĩ vì sao họ không đổi cái mới? Nếu đổi cái mới thì hay biết bao. Vì sao lại đổi cái cũ vậy? Giống như một chiếc xe, thường xuyên thay đổi linh kiện, sao không đổi mới hoàn toàn? Đổi những cái cũ, đổi cái cũ là sai rồi, đổi linh kiện cũ vẫn là chiếc xe cũ. Con người rất lý lạ, càng đổi càng xấu đi, đến cuối cùng thì không thể dùng được nữa, chỉ còn cách đổi thân khác thôi, thân này chết là đổi thân khác đấy.

Ở đây này dạy chúng ta rằng, nếu đổi cái mới, thế nào gọi là mới? Là khái niệm mới. Vì sao vậy? những tế bào hình thành này thay cũ đổi mới, nó hoàn toàn do ý niệm làm chủ. Chúng ta buông bỏ hết những ý niệm bất thiện, cần những ý niệm tốt, không nên tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, tham sân si mạn, thị phi nhân ngã. Thân thể quý vị tốt biết bao! Thân tâm mạnh khỏe, tuổi tác mỗi năm một lớn, nhưng quý vị ngày càng trẻ ra, không thấy già. Căn cứ vào nguyên lý này, chúng ta thấy Chư Phật Bồ Tát đã làm được, các vị A La Hán trong pháp giới tứ thánh, các vị Bích Chi Phật đều làm được, rất giống như vậy. Chư thiên trong lục đạo phạm phu, chư thiên là gì? Họ có phiền não, nhưng phiền não nhẹ. Bậc A La Hán đoạn kiến tư phiền não, cho nên họ thành tựu thân kim cương bất hoại. Bậc A La Hán chưa chứng được pháp thân và trí bát nhã, họ có được mấy phần giải thoát vô ngại, có được mấy phần thôi chứ chưa viên mãn. Lợi ích của mấy phần đó, chúng ta cũng thấy ngưỡng mộ lắm rồi.

Trong kinh đức Phật dạy, giống như bên tôn giáo ngưỡng mộ thượng đế là bậc toàn tri toàn năng, trong Phật pháp chúng ta được biết, tất cả chúng sanh ai ai cũng là

bậc toàn tri toàn năng, không sai chút nào. Vì sao chúng ta ra nông nổi này? Đây chính là vấn đề mê ngộ. Chúng ta mê mờ sâu dày, ngộ chưa thấu triệt. Vừa mới có được một chút giác ngộ, một chút giác ngộ này là gì? Là chúng ta chọn cách thân cận thánh hiền, chứ không chọn cách thân cận thế pháp trong xã hội ngày nay, không thân cận nó. Đây là giác ngộ đấy! Ít nhất chúng ta cũng giác ngộ không chấp nhận ô nhiễm, xã hội là lò nhiễm ô lớn, mình ở trong lò nhiễm này không bị sự nhiễm ô làm ảnh hưởng. Như thế cũng khá lắm rồi, nhưng chưa đủ đâu, chúng ta phải tiếp tục nỗ lực, bởi vẫn còn nhiều quan niệm sai lầm chưa buông bỏ được. Thật sự buông bỏ rồi, chúng ta sẽ có sức mạnh thay đổi nó, bây giờ chỉ có thể nói rằng duy trì trạng thái trước mắt, nó không thể thay đổi ta, ta cũng chẳng có cách nào đối với nó, hiện nay là trạng thái như vậy. Chúng ta cần nỗ lực, phương pháp nỗ lực là giảng kinh dạy học. Đây là phương pháp vô cùng hữu hiệu. Vì sao vậy? Vì quý vị giảng kinh thuyết pháp cho người, chắc chắn bản thân mình phải nỗ lực học tập. Nếu không nghiêm chỉnh học tập thì không thể giảng được. Dùng phương pháp này vun bồi bản thân, khích lệ chính mình. Bản thân mình chẳng thể không học, chẳng thể không thân cận chư Phật Bồ Tát, thân cận bậc thiện tri thức. Đại sư Thanh Lương là thiện tri thức, đại sư Liên Trì là thiện tri thức, kinh điển là thiện tri thức. Bộ kinh Hội Tập của Hạ Liên lão cư sĩ, Hoàng Niệm Tổ lão cư sĩ chú giải bộ kinh này, cũng là thiện tri thức. Hàng ngày chúng ta đọc tụng là hàng ngày chúng ta thân cận. Chỉ có phương pháp này mới có thể bảo hộ chính mình không bị tập tục làm nhiễm ô. Như thế mới thật sự gọi là học Phật, đối với những điều trong kinh điển nói thâm tín không nghi.

Dưới đây Hoàng Niệm Tổ lão cư sĩ dẫn chứng một đoạn trong phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện:

Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm vân, nhất trần trung hữu trần số sát, nhất nhất sát hữu nan tư Phật.

Điều này các nhà khoa học không thể lý giải được, lượng tử lực học đem so với kinh Hoa Nghiêm khác biệt quá xa, như trời với đất vậy. Sự việc này chờ chúng ta chứng minh. Chứng minh được chăng? Được! Vì kinh Hoa Nghiêm nói: Trong một vi trần có vi trần số Phật sát, quý vị không thể tưởng tượng được đâu. Trong vũ trụ này có bao nhiêu vi trần? Mỗi Phật sát đều ở trong một vi trần, không có cách nào tưởng tượng được nhiều Phật sát như thế, chỉ có thể nói rằng vô lượng vô biên, vô số vô tận. Chư Phật Như Lai đều ở trong đó. Đức Phật có rời chúng ta chăng? Không! Trên người chúng ta có bao nhiêu vi trần, trong mỗi hạt vi trần có trần số Phật sát, mỗi Phật sát này là khu giáo hóa của một đức Phật. Chúng ta nói tam thiên đại thiên thế giới, một Phật sát có tam thiên đại thiên thế giới, chứ chẳng phải một quả địa cầu, một thái dương hệ, hay một hệ ngân hà. Hoàng Niệm Tổ lão cư sĩ nói: Vũ trụ trong kinh nói, là một đơn vị thế giới, ngày xưa chúng ta ngộ nhận, tưởng một đơn vị thế giới là một thái dương hệ, Hoàng Niệm Tổ nói không phải như vậy. Ngài nói cũng rất có lý. Trọng tâm của đơn

vị thế giới là núi Tu Di, thái dương hệ xoay chung quanh đơn vị thế giới. Chúng ta thấy, thái dương hệ xoay quanh hệ ngân hà, cho nên ngài nói đơn vị thế giới là hệ ngân hà, trung tâm của hệ ngân hà là hắc động, trong kinh nói đến núi Tu Di chính là hắc động này. Một ngàn đơn vị thế giới là một tiểu thiên thế giới, nghĩa là một ngàn hệ ngân hà, là một tiểu thiên thế giới. Một ngàn tiểu thiên thế giới bằng một trung thiên thế giới. Một ngàn trung thiên thế giới bằng một đại thiên thế giới, là một Phật sát. Một Phật sát bằng bao nhiêu hệ ngân hà? Mười ức hệ ngân hà, mười vạn ức hệ ngân hà bằng một Phật sát. Trần số sát ở đâu? Trong một vi trần, lượng tử lực học nói trong một tiểu quang tử. Mỗi Phật sát có số Phật nhiều không thể đếm được, vô lượng vô biên chư Phật. Thật sự có nhiều như vậy sao? Đúng vậy. Vì sao? Bởi trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật nói: “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”, thật sự rất nhiều. Quý vị xem một Phật sát bằng mười ức hệ ngân hà, trong mười ức hệ ngân hà này có bao nhiêu chúng sanh? Không nói đến vô tình chúng sanh, chỉ nói đến hữu tình chúng sanh thôi. Trong đây nói lên điều gì? Nói lên không gian duy thứ bất đồng, là sự thật không giả dối đâu. Đức Phật dạy trong đại thiên thế giới này, có hai mươi tám tầng trời, có lục đạo luân hồi. Hai mươi tám tầng trời chính là hai mươi tám không gian duy thứ khác nhau. Trong đó có bao nhiêu? Đạo Phật nói đều là chư Phật. Trong lục đạo mê hoặc điên đảo, còn có chỗ không mê hoặc điên đảo, đó là pháp giới tứ thánh. Trong một Phật sát có Thật Báo Trang Nghiêm độ. Thật Báo Trang Nghiêm độ của đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Có Phương Tiện Hữu Dư độ, Phương Tiện Hữu Dư độ chính là pháp giới Tứ Thánh. Lục đạo là Phàm Thánh Đồng Cư độ. Quý vị nghĩ xem trong đó có bao nhiêu Phật? Vì sao không nói đến chúng sanh mà nói đến Phật? Phật là chân thật, còn chúng sanh sẽ biến hóa, từ chúng sanh biến thành Phật, thành Phật thì bất biến. Cho nên đây là sự thật không dối gạt đâu. Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, trước sau gì họ cũng thành Phật, vấn đề chỉ sớm hay muộn mà thôi. Người kia làm ác đọa vào địa ngục A Tỳ, nhưng trong tương lai họ sẽ thành Phật, chứ chẳng phải miên viễn đọa vào địa ngục A Tỳ, khi trả hết nghiệp rồi họ đi ra, từ từ tu tập họ vẫn có thể thành Phật. Cho nên nói đến Phật là chân, nói đến chúng sanh là giả.

Trong một vi trần, một mao đoạn, có sự việc huyền diệu như thế, nếu đức Phật không nói thì làm sao chúng ta biết được? Đức Phật dạy trong kinh Hoa Nghiêm, có ai vào được sát độ trong vi trần này không? Có ! chẳng những đến tham quan mà còn đến đó học tập nữa. Ai đến đó vậy? Trong kinh đức Phật nói cho chúng ta biết, Phổ Hiền Bồ Tát đã đến đó. Chúng ta tin tưởng Phổ Hiền Bồ Tát có trí huệ, có thần thông, cho nên ngài có thể đến đó, chẳng những đến đó được, mà ngài còn có thể ở trong một niệm, châu biết hết thấy trần sát, trong một niệm ngài đã làm được. Vì sao vậy? Bởi hợp với tự tánh chẳng có gì không làm được.

Đại thế giới này không thu nhỏ lại, một vi trần không phóng lớn ra, lớn nhỏ không hai. Những việc này chúng ta nên dụng tâm quan sát, từ từ sẽ hiểu được. Những điều này mang đến cho chúng ta thông tin thù thắng không gì sánh bằng, đây là chân tướng

sự thật, đức Phật đã thân chứng, chúng ta hướng đến, không nên nghĩ đến những điều thế gian, nên suy nghĩ về việc này. Một ngày nào đó chúng ta cũng giống như Bồ Tát Phổ Hiền, đến tham lễ vô lượng vô biên chư Phật Như Lai, đây không phải mộng tưởng, nguyện vọng này nhất định sẽ thành hiện thực. Bản thân chúng ta nếu muốn sớm thành hiện thực, không muốn chờ đến kiếp sau, chờ chúng ta chân tu thành đạt địa vị như Phổ Hiền Bồ Tát, là Phổ Hiền Đẳng Giác, thì ta mới có năng lực.

Hiện nay chúng ta có được phương pháp rất hay, nghĩa là về thế giới Cực Lạc trước, vì sao vậy? Bởi ở thế giới Cực Lạc thành tựu nhanh. Cho nên kinh Hoa Nghiêm đến cuối cùng, Văn Thù Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát đều phát nguyện cầu sanh tịnh độ, điều này chúng ta thấy trong kinh ghi chép rõ ràng. Các ngài đã làm bậc mô phạm cho chúng ta, không nên bỏ lỡ cơ hội này. Vì sao vậy? Bởi thật sự hiểu rõ, tin tưởng tuyệt đối, trong một đời chúng ta có thể được thành tựu. Nếu thật sự muốn thành tựu, cần nên biết, thế duyên của thế gian phải buông bỏ triệt để, không buông bỏ thì quý vị chỉ là mộng tưởng mà thôi, còn buông bỏ được thì rất có khả năng thành tựu. Quý vị suy nghĩ kỹ xem, tính kỹ xem có lợi hay không? Hiểu được rồi, tôi tin rằng quý vị sẽ giống như Lục Tổ Năng, thế xuất thế gian, mười pháp giới, quý vị sẽ đốn xả hết. Không riêng cõi nhân gian trên quả địa cầu này, cõi trời sắc giới mời quý vị làm thiên vương quý vị cũng không làm. Đây là sự thật đấy.

Hai câu dưới đây vẫn nằm trong phẩm Hạnh Nguyện:

“U nhất mao đoan cực vi trung

Xuất hiện tam thế trang nghiêm sát”

Tam thế là nói về thời gian: quá khứ, hiện tại, vị lai. Tất cả sát độ của chư Phật ở đâu? Trong cọng lông của chúng ta, một cọng lông như vậy, tất cả cọng lông trên cơ thể cũng đều như vậy. Chư Phật Bồ Tát có bao giờ rời quý vị đâu, chưa bao giờ các ngài rời quý vị. Bản thân chúng ta thô bạo, không bao giờ nghĩ đến. Chúng ta khởi tâm động niệm nghĩ đến điều gì? Điều là vọng tưởng. Học kinh Hoa Nghiêm, học Phật cần học cách nào? Cần nhập cảnh giới Phật. Cảnh giới Phật ở đâu? Cảnh giới Phật ở ngay ý niệm, trong tâm niệm của chúng ta. Quý vị nên biết, cảnh giới Phật, cảnh giới Bồ Tát, cảnh giới Thanh Văn, Duyên Giác, chư thiên, naga quý, địa ngục, đều ở trong ý niệm của chúng ta. Cần nên nghiêm chỉnh phản tỉnh lại mình, hôm nay mình đã khởi lên tâm niệm gì. Thường nghĩ đến trong vi trần, trong cọng lông, có vi trần số Phật sát, trong mỗi mỗi Phật sát có vi trần số chư Phật Như Lai. Đó là gì? Đó là cảnh giới Hoa Nghiêm, là cảnh giới Phổ Hiền. Mỗi Phật sát trang nghiêm không gì sánh bằng. Vô lượng vô tận Phật sát, quý vị nghĩ thử xem đó là cảnh giới gì? Không thể nào hình dung ra được.

Trong kinh Kim Cang đức Phật dạy: Như Lai là người nói chân ngữ, như ngữ. Chân nghĩa là không nói lời dối trá, chân tướng sự thật như thế nào nói ra đúng như

vậy, không thêm bớt điều gì. Truyền lại cho chúng ta thông tin đúng như sự thật này, chúng ta nên tin tưởng. Khởi tâm động niệm nên suy nghĩ về những điều này, không nên nhớ đến việc khác, thường xuyên đọc những câu kinh này, như vậy mới thật sự gọi là đọc kinh. Thường có trong tâm, từ từ quên đi cảnh giới bên ngoài, dùng cảnh giới của Phật thay thế cảnh giới bên ngoài, chúng ta thân cận chư Phật Bồ Tát. Tất cả tế bào trên cơ thể mình, những tế bào này do nhiều hạt vi trần hợp thành, cơ thể chúng ta là một vũ trụ nhỏ. Đây là chân tướng sự thật. Nhìn xa ra thế giới bên ngoài, tất cả hiện tượng vật chất đều do quần lượng tử tích tụ mà có. Quần lượng tử do vi trần tích tụ thành. Đức Phật ở đó. Tự nhiên chúng ta sẽ nghĩ đến Phổ Hiền Bồ Tát có dạy, nguyên tắc tu tập là Thập Đại Nguyên Vương, trong đó có “lễ kính chư Phật”. Người xưa viết cuốn Lễ Ký, khi đó đạo Phật chưa truyền vào Trung Quốc, chúng ta có thể nhận thấy trí huệ của người xưa. Thiên thứ nhất trong Lễ Ký là Khúc Lễ, câu đầu tiên: “khúc lễ viết, vô bất kính”, và nguyện thứ nhất Lễ Kính Chư Phật của Bồ Tát Phổ Hiền, chẳng phải không hèn mà nên đó sao? Không có điều gì chẳng cung kính, tâm cung kính này là gì? Là tánh đức, tự nhiên lưu xuất ra, biểu hiện ra bên ngoài, cung kính đối với tất cả mọi người, chẳng phải hư ngụy. Cung kính từ tâm chân thành lưu xuất ra. Lễ kính chư Phật đây! Cung kính tất cả động vật, quý vị nên biết, những con vật như muỗi mòng là hiện tượng bao nhiêu vi trần tích tụ lại mà có, nên nhớ rằng trong mỗi hạt vi trần có trăm số sất, mỗi trăm số sất đó có nan tư Phật, quý vị còn dám đập chết một con muỗi chẳng? Đập chết một con muỗi là hủy diệt mất bao nhiêu Phật sất, giết biết bao nhiêu Phật rồi. Đây là sự thật không dối gạt đâu. Từ đó chúng ta mới thật sự lãnh hội được thập đại nguyện vương. Cho nên cung kính tất cả động vật, chúng ta cung kính nó, nó sẽ cung kính chúng ta, ta không giết hại nó, nó sẽ không giết hại ta. Đừng tưởng bệnh truyền nhiễm, nhưng con vật này mang theo mầm bệnh, chúng ta phải tiêu diệt nó, sai lầm đấy! Nó không mang theo bệnh. Có mầm bệnh là sao? Bởi ý niệm của ta có độc tố, tâm niệm không độc, thì tất cả thế giới vật chất bên ngoài sẽ không độc, tất cả đều do ý niệm biến hóa ra. Vì sao chúng ta không dùng chánh niệm để hóa giải vấn đề này. Nếu dùng ý thức hóa giải vấn đề là sai lầm, ý thức không được đâu, phải dùng chánh niệm. Ly tâm ý thức chính là chánh niệm. Tâm, ngày nay chúng ta gọi là ký ức, ý thức là phân biệt, mặt na là chấp trước. Chỉ cần quý vị không khởi tâm động niệm, không phân biệt chấp trước, là tự tánh khởi tác dụng. Không nên lạc vào tâm ý thức.

Giao Quang đại sư chú giải kinh Lăng Nghiêm, ngài chủ trương xả thức dụng căn. Trong hội Lăng Nghiêm đức Phật đề xướng việc này, nhưng thông thường người ta không dễ làm được, tuy chúng ta chưa làm được nhưng phải biết việc này, nghiêm chỉnh nỗ lực học tập không sợ sệt. Sợ sệt là sao? Là chưa hiểu thấu. Thật sự hiểu thấu rồi, tâm sẽ an định, không còn hoài nghi nữa, hiểu không thấu triệt sẽ sanh tâm hoài nghi. Có hoài nghi là có lo sợ không dám làm. Những hiện tượng này chúng ta không khó lý giải, bản thân mình nghiêm chỉnh nỗ lực, nhất định không rời kinh điển đại thừa. Chúng ta là phàm phu, cần nên nương vào những lời dạy trong kinh điển đại thừa, nghiêm chỉnh nỗ lực làm theo. Những lời dạy trong kinh điển đều từ tánh đức lưu xuất ra. Tánh đức

của chư Phật Như Lai và tánh đức của chúng ta là một chẳng phải hai. Nói cách khác từ tự tánh lưu xuất ra, có phải chúng ta đi theo đức Phật Thích Ca chăng? Không, chúng ta đi theo tự tánh của chính mình. Quý vị phải có khái niệm, chúng sanh và Phật không khác, phải có sự nhận thức này. Ta kính Phật là kính tự tánh của mình, ta yêu Phật là yêu tự tánh của mình. Chư Phật Như Lai và các vị hóa thân Bồ Tát đều từ tự tánh lưu xuất ra. Thanh tịnh, trang nghiêm, viên mãn, điều này chúng ta cần nên học tập. Không phải chúng ta bị người khác xô mũi dất đi, khẳng định mình người không khác. Tất cả chư Phật Như Lai là tự tánh của mình biến hóa ra, rồi tự tánh không có Phật Bồ Tát. Chúng ta xem kinh điển như thế, tâm trạng hoàn toàn khác. Trong kinh viết gì? Viết về chính mình, mỗi câu mỗi chữ đều là mình. Như thế quý vị mới có thể dung hợp thành một thể với kinh điển, dung hợp thành một thể với chư Phật Bồ Tát, tâm cung kính mới có thể lưu xuất ra.

Đoạn trước đại sư Thanh Lương đưa ra những ví dụ này. Dưới đây *kim bốn kinh, tích công luy đức phẩm đệ bát phẩm. Vị Pháp Tạng Tỳ Kheo u nhân địa trung thân khẩu thường xuất vô lượng diệu hương, do như chiêm đàn, ưu bát la hoa, kỳ hương phổ huân vô lượng thế giới, thủ trung thường xuất vô lượng chi bảo, trang nghiêm chi cụ, nhất thiết sở nhu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình.*

Những điều này trong bốn kinh nói, giống như ý nghĩa trong kinh Hoa Nghiêm vậy. Đoạn trước trong kinh Hoa Nghiêm có nói đến, trong kinh Vô Lượng Thọ cũng có, cũng có những đoạn kinh văn và ý nghĩa như vậy. Nói lên “vi tế tương dung an lập”.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 57